

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố: Hải Phòng, Hà Giang, Nghệ An, Phú Thọ, Phú Yên, Tây Ninh, Thái Bình, Thanh Hóa và đề nghị của Cục trưởng Cục Di sản văn hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố 08 di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia (có danh sách kèm theo).

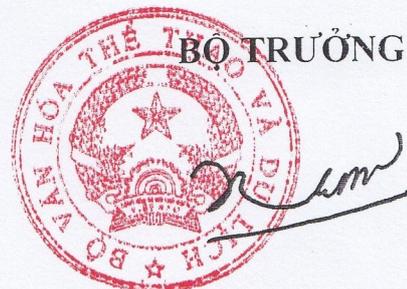
Điều 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp nơi có di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia tại Điều 1 Quyết định này, trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình, thực hiện việc quản lý nhà nước đối với di sản văn hóa phi vật thể theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

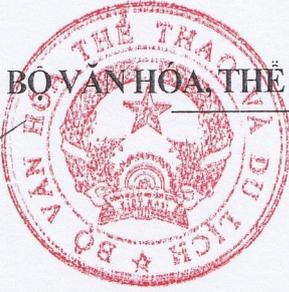
Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh/thành phố: Hải Phòng, Hà Giang, Nghệ An, Phú Thọ, Phú Yên, Tây Ninh, Thái Bình, Thanh Hóa và tổ chức, cá nhân liên quan tới di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, DSVH, HTP.50.



Nguyễn Ngọc Thiện

**Danh mục****Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia***(Ban hành theo Quyết định số: 3325/QĐ-BVHTTDL**ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

Số TT	Tên di sản văn hóa phi vật thể	Loại hình	Địa điểm
1.	Kỹ thuật làm giấy bản của người Dao đỏ	Tri thức dân gian	Thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang
2.	Hát Đúm Thủy Nguyên	Nghệ thuật trình diễn dân gian	Xã Phục Lễ, xã Phả Lễ, xã Lập Lễ, xã Tam Hưng, xã Ngũ Lão, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
3.	Lễ hội Đền Quả Sơn	Lễ hội truyền thống	Xã Bôi Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An
4.	Lễ hội Đền Lãng Sơn	Lễ hội truyền thống	Xã Trung Nghĩa, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ
5.	Lễ cúng trưởng thành của người Ê Đê	Tập quán xã hội và tín ngưỡng	Huyện Sông Hình, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên
6.	Lễ vía Bà Linh Sơn Thánh Mẫu - Núi Bà Đen	Tập quán xã hội và tín ngưỡng	Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
7.	Nghệ thuật múa rối nước ở Nguyên Xá và Đông Các	Nghệ thuật trình diễn dân gian	Xã Nguyên Xá, xã Đông Các, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
8.	Nghề đúc đồng cổ truyền làng Chè (Trà Đông)	Nghề thủ công truyền thống	Xã Thiệu Trung, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa